

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý trật tự xây dựng và phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm về xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý trật tự xây dựng và phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 11 năm 2022 và thay thế Quyết định số 76/2018/QĐ-UBND ngày 29/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện thị xã và TP. Huế;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- VP: CVP và PCVP và các CV;
- Lưu: VT, XD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Hải Minh

QUY ĐỊNH

Quản lý trật tự xây dựng và phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

(Kèm theo Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý trật tự xây dựng; phân cấp quản lý trật tự xây dựng và tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng công trình; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý trật tự xây dựng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Quy định chung trong công tác quản lý trật tự xây dựng

1. Tất cả công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh (trừ các công trình thuộc bí mật nhà nước theo quy định) phải được thường xuyên kiểm tra, giám sát từ khi tiếp nhận thông báo khởi công, khởi công xây dựng công trình cho đến khi hoàn thành và đưa vào sử dụng. Vi phạm về trật tự xây dựng phải được phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, dứt điểm ngay từ khi mới phát sinh, đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch. Mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục triệt để theo quy định của pháp luật.

2. Mọi thông tin phản ánh về công trình vi phạm trật tự xây dựng đều phải được kiểm tra, xử lý theo quy định.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình phối hợp phải thực hiện một cách chặt chẽ, đồng bộ, đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, đảm bảo không chồng chéo, không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm.

4. Cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng nhưng thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, buông lỏng quản lý hoặc có dấu hiệu bao che, dung túng, tiếp tay cho các hành vi vi phạm trật tự xây dựng thì tùy theo tính chất, mức độ sai phạm bị xử lý hành chính, bị xử lý kỷ luật

theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, trường hợp gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nội dung quản lý trật tự xây dựng

1. Thực hiện quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch xây dựng; thiết kế xây dựng; các công trình được quy định tại khoản 2 Điều 56 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (sau đây gọi là Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

2. Đối với công trình xây dựng không thuộc quy định tại điểm 1 khoản này thì thực hiện quản lý theo các quy định của pháp luật liên quan.

Điều 5. Phân cấp quản lý trật tự xây dựng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh

Tổ chức chỉ đạo, điều hành công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Quản lý trật tự xây dựng đối với tất cả các công trình xây dựng trên địa bàn quản lý trừ các công trình thuộc dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh được phân cấp quản lý; các công trình quy định tại điểm a, khoản 3 Điều này.

b) Tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng đối với các công trình được quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình xây dựng nhà ở riêng lẻ và các công trình khác được quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng trừ công trình quy định tại điểm a, Khoản 2 Điều này.

b) Tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng đối với các công trình được quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.

Điều 6. Trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng

1. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức thực hiện việc quản lý trật tự xây dựng, tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng công trình đối với các công trình; chịu trách nhiệm về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo phân cấp tại điểm a khoản 3 Điều 5 của quy định này.

b) Chịu trách nhiệm đối với các hoạt động xây dựng trên đất không được

phép xây dựng trong phạm vi quản lý. Khi phát hiện vi phạm, kịp thời chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng thông báo, phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

c) Phân công và giao nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên theo dõi, kiểm tra, thông tin kịp thời về tình hình thi công xây dựng các công trình trên địa bàn quản lý; kịp thời phát hiện, lập hồ sơ vi phạm về trật tự xây dựng.

d) Mở sổ theo dõi việc tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng đối với các công trình; tiếp nhận, lưu trữ hồ sơ vi phạm về trật tự xây dựng và ban hành các quyết định xử lý vi phạm theo thẩm quyền; kịp thời chuyển hồ sơ và kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý đối với các trường hợp vượt thẩm quyền; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc dừng thi công công trình sau khi lập biên bản vi phạm hành chính. Trường hợp chủ đầu tư, nhà thầu, người vi phạm không chấp hành yêu cầu dừng thi công công trình thì phải lập biên bản tái vi phạm; kịp thời báo cáo, tham mưu, kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện để xử lý kịp thời theo quy định; thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

đ) Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ, áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời ngăn chặn đối với các công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng, không để vi phạm tiếp diễn sau khi đã có biên bản vi phạm hành chính hoặc quyết định xử lý của cấp có thẩm quyền.

e) Báo cáo đầy đủ và chính xác tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn về Ủy ban nhân dân cấp huyện theo định kỳ hàng quý, 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu để tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chịu trách nhiệm về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo phân cấp tại điểm a khoản 2 Điều 5 của quy định này; tổ chức, phân công giao nhiệm vụ thực hiện việc quản lý trật tự xây dựng; tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng công trình đối với các công trình được phân cấp theo quy định hiện hành.

b) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị, phòng ban trực thuộc và các cơ quan liên quan phối hợp, thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng.

c) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng đối với công trình xây dựng nằm trên địa giới hành chính từ hai xã, phường, thị trấn trở lên thuộc địa bàn quản lý.

d) Ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả công trình, bộ phận công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng theo thẩm quyền. Hoàn thiện hồ sơ, kịp thời trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự xây dựng trong trường hợp vượt thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân

dân cấp huyện; tổ chức, thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

đ) Kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng của cấp thẩm quyền đối với các công trình xây dựng trên địa bàn.

e) Mở sổ theo dõi việc tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng đối với các công trình; sau khi tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công, kịp thời thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình xây dựng để phối hợp quản lý.

g) Công bố, công khai nội dung giấy phép xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện; thông tin nội dung giấy phép xây dựng do Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp đến Ủy ban nhân dân cấp xã và Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh (đối với địa bàn Khu đô thị An Vân Dương) nơi có công trình được cấp phép để phối hợp quản lý.

h) Tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý gửi về Sở Xây dựng theo định kỳ hàng quý, 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3. Sở Xây dựng

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh; nắm bắt tình hình trật tự xây dựng, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp để chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

b) Đôn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng theo phân cấp; đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn khi tiếp nhận thông tin phản ánh của nhân dân, báo chí hoặc phát hiện trong quá trình giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và phản hồi bằng văn bản đối với các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn mà Thanh tra Sở Xây dựng đã có văn bản đề nghị xử lý.

c) Công bố, công khai nội dung giấy phép xây dựng do Sở Xây dựng cấp trên trang thông tin điện tử của Sở và thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có công trình được cấp phép để theo dõi và quản lý.

d) Hàng năm, xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong công tác quản lý trật tự xây dựng đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

đ) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có công trình xây dựng để kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng đối với các công trình nằm trên địa bàn 02 huyện, thị xã, thành phố; tổ chức kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức, cá nhân được phân công

quản lý trật tự xây dựng mà buông lỏng quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ để xảy ra nhiều vi phạm hoặc vi phạm nghiêm trọng trên địa bàn được phân công quản lý.

g) Chủ trì tổng hợp tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng theo định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh

Tổ chức chỉ đạo, điều hành công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý trật tự xây dựng

1. Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh

a) Chủ trì theo dõi, kiểm tra các công trình thuộc dự án do Ban Quản lý trực tiếp quản lý vốn; các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng của các tổ chức, nhà đầu tư trong và ngoài nước và các dự án khác được phân cấp quản lý.

b) Phối hợp với cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra trật tự xây dựng trên địa bàn được phân cấp quản lý, trừ các công trình thuộc dự án được quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

c) Đình chỉ xây dựng, thu hồi giấy phép xây dựng theo thẩm quyền khi chủ đầu tư xây dựng công trình vi phạm nghiêm trọng đối với các dự án trên địa bàn quản lý của khu kinh tế, khu công nghiệp.

d) Công bố, công khai nội dung giấy phép xây dựng do Ban Quản lý cấp và các thông tin quy hoạch trong địa bàn trên trang thông tin điện tử của Ban và thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có công trình được cấp phép để phối hợp quản lý.

đ) Phối hợp tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế trong lĩnh vực xây dựng trong địa bàn quản lý do cấp có thẩm quyền ban hành.

2. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh

a) Chủ trì và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác kiểm tra nhằm phát hiện và báo cáo cơ quan liên quan để phối hợp ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm về trật tự xây dựng thuộc địa bàn quản lý.

b) Kịp thời thông tin các hành vi vi phạm trật tự xây dựng và cung cấp hồ sơ quy hoạch cho UBND cấp huyện, UBND cấp xã để làm cơ sở xử lý các công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý.

c) Phối hợp tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế trong lĩnh vực xây dựng trong địa bàn quản lý do cấp có thẩm quyền ban hành.

3. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong việc đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình xử lý vi phạm trật tự xây dựng; quá trình thực hiện các yêu cầu trong quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng của cơ quan có thẩm quyền; cấm các phương tiện vận tải chuyên chở vật tư, vật liệu, công nhân vào thi công đối với công trình xây dựng vi phạm.

b) Tạm dừng việc nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy đối với các công trình vi phạm trật tự xây dựng theo đề nghị bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Sở Xây dựng đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm trật tự xây dựng nhưng chưa chấm dứt các hành vi vi phạm, chưa chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính hoặc chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra.

c) Chủ trì, chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi chống đối hoặc cản trở người thực hiện nhiệm vụ xử lý vi phạm hành chính về trật tự xây dựng, người thi hành công vụ liên quan đến công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Yêu cầu Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, cung cấp thông tin về thửa đất để phục vụ kiểm tra xử lý vi phạm trật tự xây dựng, xem xét tham mưu khi cấp giấy chứng nhận liên quan đến quyền sở hữu công trình của các cá nhân, tổ chức trường hợp cần xác minh thêm thông tin về mức độ công trình vi phạm trật tự xây dựng để dừng cấp giấy chứng nhận đối với công trình vi phạm.

b) Xem xét tạm dừng việc cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm trật tự xây dựng nhưng chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính hoặc chưa chấp hành xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc thường xuyên phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc kiểm tra, xử lý các trường hợp xây dựng công trình vi phạm hành lang bảo vệ đê điều, hành lang thoát lũ và phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra và xử lý kịp thời những trường hợp lắp đặt biển quảng cáo không đúng quy định, gây mất an toàn và mỹ quan đô thị.

b) Chỉ đạo các cơ quan được giao quản lý các khu di tích lịch sử - văn hóa kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ đối với mọi hoạt động có liên quan đến xây dựng công trình thuộc phạm vi quản lý. Trường hợp kiểm tra, phát hiện

công trình vi phạm trật tự xây dựng thì thông báo tới Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình vi phạm để xử lý theo quy định của pháp luật.

7. Sở Giao thông vận tải, các cơ quan quản lý giao thông đóng trên địa bàn tỉnh

Thường xuyên phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc kiểm tra, xử lý các trường hợp xây dựng công trình vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy thuộc thẩm quyền quản lý.

8. Sở Nội vụ

Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và Sở Xây dựng trong việc xử lý vi phạm trật tự xây dựng đối với các công trình tôn giáo, tín ngưỡng...

9. Kho bạc Nhà nước tỉnh

Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc thu tiền phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định của pháp luật; hỗ trợ Ủy ban nhân dân các cấp và Sở Xây dựng trong việc khấu trừ tiền thanh toán qua Kho bạc Nhà nước của các tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính để thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nếu tổ chức, cá nhân bị xử phạt không tự nguyện chấp hành.

10. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thừa Thiên Huế

Chỉ đạo các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh thực hiện việc khấu trừ tiền gửi từ tài khoản của các tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính để thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Ủy ban nhân dân các cấp và Thanh tra Sở Xây dựng khi có yêu cầu theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

11. Thủ trưởng doanh nghiệp, cá nhân cung cấp dịch vụ điện, nước và các dịch vụ khác

Có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng trong quá trình tổ chức cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm liên quan đến công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng khi có yêu cầu.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quy định này.

2. Sở Xây dựng chỉ đạo Thanh tra Sở Xây dựng phối hợp với Ủy ban nhân

dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng phổ biến và tổ chức triển khai nội dung Quy định này đến các công chức, viên chức thuộc cấp mình quản lý, cán bộ lãnh đạo và người được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng cấp xã, công an cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đóng trên địa bàn biết để thực hiện.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tuyên truyền phổ biến pháp luật về quản lý trật tự xây dựng đến nhân dân trên địa bàn biết và thực hiện đúng quy định.

4. Việc tiếp nhận thông tin, phản ánh hiện trường tình hình trật tự xây dựng được thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định triển khai hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tình Thừa Thiên Huế.

5. Cán bộ, công chức, viên chức được phân công quản lý trật tự xây dựng căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp kiểm tra trật tự xây dựng, hướng dẫn các tổ chức và cá nhân thực hiện đúng quy định pháp luật về trật tự xây dựng.

6. Những nội dung về phân cấp quản lý trật tự xây dựng không quy định cụ thể tại Quyết định này thì thực hiện theo các quy định của Luật Xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; Nghị định số 16/2022/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật mới.

Quá trình tổ chức thực hiện Quyết định này, trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc thì đề nghị các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản đề xuất gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.